

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Sinh học; Chuyên ngành: Công nghệ Sinh học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: PHẠM TẤN VIỆT

2. Ngày tháng năm sinh: 03/11/1979; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): số 50 đường Lương Văn Can, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Buu điện): Căn hộ 13.02 chung cư Võ Đình, đường TA15, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0979685357;

E-mail: phamtanviet@iuh.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 01 năm 2004 đến nay là giảng viên của Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh

Chức vụ hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Địa chỉ cơ quan: số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 028 3894 0390

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 08 tháng 04 năm 2002; số văn bằng: TB 00988/71KH2; ngành: Sinh học, chuyên ngành: Sinh lý động vật; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 12 tháng 05 năm 2008; số văn bằng: TM 00945/71KH2; ngành: Sinh học; chuyên ngành: Sinh lý động vật; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 08 năm 2014; số văn bằng: 3662; ngành: Sinh học; chuyên ngành: Công nghệ Sinh học; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Konkuk, Hàn Quốc

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Sinh học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Công nghệ enzyme vi sinh vật

- Hợp chất tự nhiên có hoạt tính sinh học

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn **05** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **02** đề tài cấp cơ sở;

- Đã công bố **60** bài báo khoa học, trong đó **35** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Số lượng sách đã xuất bản: **02** quyển sách;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi cấp Trường” năm 2023. Quyết định số 2843/QĐ-ĐHCN ngày 06 tháng 12 năm 2023.

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương về thành tích xuất sắc trong công tác và giảng dạy năm học 2021-2022 và 2022-2023. Quyết định khen thưởng số 361/QĐ-BCT ngày 20 tháng 02 năm 2024.

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ công thương” về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt, Học tốt” góp phần xây dựng và phát triển ngành Công thương trong giai đoạn từ năm học 2017-2018 đến năm học 2019-2020. Quyết định khen thưởng số 702/QĐ-BCT ngày 24 tháng 02 năm 2021.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong quá trình công tác tại Trường từ năm 2004 đến nay, ứng viên luôn nỗ lực trong công việc để hoàn thành nhiệm vụ được giao, đồng thời là tấm gương tốt cho sinh viên noi theo. Với những nỗ lực bản thân trong suốt thời gian qua, ứng viên luôn được sinh viên và đồng nghiệp tôn trọng.

Tự xét thấy, theo tiêu chuẩn nhà giáo, ứng viên đã hoàn thành công việc giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đáp ứng đủ tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục, về phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ và sức khỏe.

Trong hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng viên luôn đảm bảo sự trung thực, khách quan và khả năng hợp tác với đồng nghiệp.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 18 năm 06 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020			0	4	141	135	276/343,5/270
2	2020-2021			2	5	320	0	320/352,36/270
3	2021-2022			0	3	180	150	330/393/270
03 năm học cuối								
4	2022-2023			0	1	216	110	326/368,3/295
5	2023-2024			3	0	180	95	275/349,18/320
6	2024-2025			0	1	240	60	300/411/320

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước (*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: Hàn Quốc năm 2014.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Đà Nẵng, số bằng: DND.6.1395.22; năm cấp: 2022

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân ngôn ngữ Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Bùi Thị Luyện		X	X		2019 đến 2021	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thành phố Hồ Chí Minh	19/07/2021
2	Nguyễn Thanh Hải		X	X		2019 đến 2021	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thành phố Hồ Chí Minh	19/07/2021
3	Hứa Trường Chinh		X	X		2022 đến 2023	Trường Đại học Khoa học Tự	12/09/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

							nhiên thành phố Hồ Chí Minh	
4	Dương Thảo Vi		X	X		2022 đến 2023	Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	29/09/2023
5	Nguyễn Mộc Tấn		X	X		2022 đến 2023	Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	29/09/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Thực hành Công nghệ Sinh học nấm ăn, nấm dược liệu và vi tảo	Hướng dẫn	NXB Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	6		29-86; 99-108	Văn bản xác nhận của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh số 08/GXN-ĐHCN ký ngày 16/05/2025
2	Hóa sinh dinh dưỡng	Giáo trình	NXB Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	5	X	1-21; 84-139; 140-145	Văn bản xác nhận của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh số 06/GXN-ĐHCN ký ngày 05/05/2025

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
2					
...					
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Sản xuất chế phẩm dinh dưỡng bổ sung cho heo con từ dịch thủy phân protein trùn quế (<i>Perionyx excavatus</i>)	Chủ nhiệm	Mã số 194.TP02, Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	Tháng 01/2019 đến tháng 12/2020	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài số 1798/QĐ – ĐHCN ngày 22/12/2020, xếp loại Tốt
2	Tinh sạch và xác định đặc điểm hóa sinh của enzyme protease thu nhận từ vi khuẩn <i>Bacillus amyloliquefaciens</i>	Chủ nhiệm	Mã số 21.2SHTP03, Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	Tháng 03/2022 đến tháng 12/2023	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu đề tài số 3089/QĐ – ĐHCN ngày 29/12/2023, xếp loại Tốt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

T T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Homologous expression and quantitative analysis of T3SS – dependent secretion of TAP-tagged XoAvrBs2 in <i>Xanthomonas oryzae</i> pv. <i>oryzae</i> induced by rice leaf extract	13		Journal of microbiology and biotechnology/ eISSN 1738-8872	SCIE (Q2, IF 2025 = 2.5)	1	21(7), 679-685	06/2011

2	Cloning, expression, crystallization, and preliminary X-ray crystallographic analysis of the cochaperonin XoGroES from <i>Xanthomonas oryzae</i> pv. <i>oryzae</i>	11		Acta Crystallographic a Section F: Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	0	67(1), 44-47	01/2011
3	Crystal structure of malonyl CoA-Acyl carrier protein transacylase from <i>Xanthomonas oryzae</i> pv. <i>oryzae</i> and its proposed binding with ACP	12		Molecules and cells, ISSN 1016-8478	SCIE (Q1, IF2023 = 3.7)	15	33(1), 19-25	01/2012
4	Crystallization and preliminary diffraction studies of SFC-1, a carbapenemase conferring antibiotic resistance.	9		Acta Crystallographic a Section F: Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	0	68(9), 1124-1127	09/2012
5	Expression, crystallization, and preliminary X-ray crystallographic Analysis of cystathionine γ -synthase (XometB) from <i>Xanthomonas oryzae</i> pv. <i>oryzae</i>	10		Acta Crystallographic a Section F: Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	3	68(12), 1515-1517	12/2012
6	Expression, crystallization, and preliminary X-ray crystallographic analysis of alcohol dehydrogenase (ADH) from <i>Kangiella koreensis</i>	6		Acta Crystallographic a Section F: Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	0	69(9), 1037-1040	09/2013
7	Expression, crystallization, and preliminary X-ray crystallographic analysis of alanine racemase from	9		Acta Crystallographic a Section F: Structural Biology and Crystallization	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	2	69(9), 1041-1044	09/2013

	<i>Acinetobacter baumannii</i> OXA-23			Communications / ISSN 2053-230X				
8	Expression, crystallization, and preliminary X-ray crystallographic analysis of peptide deformylase from <i>Campylobacter jejuni</i>	6		Acta Crystallographica Section F: Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	0	69(10), 1120-1122	10/2013
9	Expression, crystallization, and preliminary X-ray crystallographic analysis of cellobiose 2-epimerase from <i>Dictyoglomus turgidum</i> DSM 6724	6	X	Acta Crystallographica Section F: Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	4	69(10), 1163-1166	10/2013
10	An efficient colorimetric assay for RNA synthesis by viral RNA-dependent RNA polymerases, using thermostable pyrophosphatase	8		Analytical Biochemistry/ ISSN 0003-2697	SCIE (Q3, IF2023 = 2.6)	10	434(2), 284-286	03/2013
11	Homologous expression and T3SS-dependent secretion of TAP-tagged Xo2276 in <i>Xanthomonas oryzae</i> pv. <i>oryzae</i> induced by rice leaf extract and its direct In vitro recognition of putative target DNA sequence	11		Journal of microbiology and biotechnology/ eISSN 1738-8872	SCIE (Q2, IF 2025 = 2.5)	2	23(1), 22-28	01/2013
12	Expression, crystallization and preliminary X-ray crystallographic analysis of D-alanine-D-alanine ligase from OXA-23-producing <i>Acinetobacter baumannii</i> K0420859	8		Acta Crystallographica Section F: Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	1	70(4), 505-508	04/2014
13	Crystallization and preliminary X-ray crystallographic	8	X	Acta Crystallographica Section F:	SCIE (Q2, IF2020 = 1.056)	5	70(5), 604-607	05/2014

	analysis of the XoGroEL chaperonin from <i>Xanthomonas oryzae</i> pv. <i>oryzae</i>			Structural Biology and Crystallization Communications / ISSN 2053-230X				
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
1	Functional characterization of CYP107W1 from <i>Streptomyces avermitilis</i> and biosynthesis of macrolide oligomycin A	10	X	Archives of Biochemistry and Biophysics/ ISSN 1096-0384	SCIE (Q1, IF2023 = 3.8)	24	575, 1-7	01/2015
2	Structural analysis of the <i>Streptomyces avermitilis</i> CYP107W1-oligomycin A complex and role of the tryptophan 178 residue	10	X	Molecules and cells/ ISSN 1016-8478	SCIE (Q1, IF2023 = 3.7)	8	39(3), 211-216	03/2016
3	Cloning and purifying conditions of bnzB - A subunit of benzene dioxygenase from <i>Pseudomonas putida</i> (Trevisan) Migula	3	X	Proceeding of the 2016 International Conference on Advanced Technology & Sustainable Development, ISBN 9786049200403			1172-1179	2016
4	Characterization of Dead-box protein CSHB from <i>Staphylococcus aureus</i>	3		Proceeding of the 2016 International Conference on Advanced Technology & Sustainable Development, ISBN 9786049200403			1180-1187	2016
5	Structural insights into the binding of lauric acid to CYP107L2 from <i>Streptomyces avermitilis</i> .	10		Biochemical and Biophysical Research Communications / ISSN 0006-291X	SCIE (Q1, IF2023 = 2.5)	7	482(4), 902-908	01/2017

6	Khả năng gây độc tế bào ung thư và kháng khuẩn của dịch chiết <i>Ganoderma lucidum</i> và <i>Humphreya endertii</i> từ vườn quốc gia Phước Bình	6	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	39B, 191-200	04/2019
7	Hoạt tính trao đổi mạch DNA và bắt cặp DNA của CshA từ vi khuẩn <i>Staphylococcus aureus</i> phụ thuộc C-terminus	2	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	39B, 201-213	04/2019
8	Phân lập và khảo sát điều kiện sinh tổng hợp cellulase của hai chủng vi khuẩn TH-VK22 và TH-VK24	5	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	39B, 247-259	04/2019
9	Structural insights into CYP107G1 from rapamycin-producing <i>Streptomyces rapamycinicus</i>	10		Archives of Biochemistry and Biophysics/ ISSN 1096-0384	SCIE (Q1, IF2023 = 3.8)	7	692, 108544	10/2020
10	Tinh sạch và xác định đặc điểm sinh hóa của RNA polymerase phụ thuộc RNA (RdRp) từ virus gây bệnh tay-chân-miệng (FMDV)	3	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	44A, 65-73	02/2020
11	Thử nghiệm sản xuất và bước đầu ứng dụng bột đạm từ trùn quế (<i>Perionyx excavatus</i>) lên đàn heo con lai (Yourshire và Landrace) sau cai sữa	7	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	44A, 167-175	02/2020
12	Phân lập và khảo sát điều kiện sinh tổng hợp amylase của xạ khuẩn RB-XK3	8	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	44A, 187-196	02/2020
13	The dead-box protein CshA from <i>Staphylococcus aureus</i> MU 50 exhibits ribonuclease activity	4	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	44B, 49-57	02/2020
14	Isolation, identification and characterization of bacterial antagonists of the dragon fruit fungal pathogen	8	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		5	44B, 76-85	02/2020

	<i>Neoscytalidium dimidiatum</i>							
15	Tiềm năng ứng dụng xạ khuẩn trong xử lý nước thải giàu tinh bột	8	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	49, 48-56	01/2021
16	Khảo sát các điều kiện sinh tổng hợp cellulase từ <i>Bacillus amyloliquefaciens</i> D19	7	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	49, 67-76	01/2021
17	Chemical profiles and antibacterial, antioxidant, cytotoxic activities of acetone extract from leaves of <i>Helicteres hirsuta</i> Lour	10	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		2	52B, 62-69	04/2021
18	Nghiên cứu tạo màng cellulose vi khuẩn và kết cấu hệ sợi cellulose nhằm làm phôi mặt nạ dưỡng da	7	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		2	53B, 3-11	05/2021
19	Phân lập và tuyển chọn xạ khuẩn có khả năng sinh các hợp chất có hoạt tính cao	6	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		3	53B, 56-67	05/2021
20	Ảnh hưởng của điều kiện nuôi cấy đến khả năng ức chế <i>Bacillus cereus</i> của <i>Bacillus subtilis</i> NN12 và <i>Bacillus licheniformis</i> KN12	8	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	59, 5-16	05/2022
21	Ảnh hưởng của điều kiện nuôi cấy đến khả năng ức chế <i>Fusarium oxysporum</i> and <i>Fusarium equiseti</i> của <i>Bacillus subtilis</i> NN12	7	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		1	59, 57-67	05/2022
22	Purification and characterization of novel thermostable alkaline amylase from <i>Streptomyces</i> sp. RBXK3	5		Proceeding of the 2022 International Conference on Advanced Technology & Sustainable Development, ISBN 9786049201653			245-252	2022

23	Effects of culture conditions on <i>Bacillus licheniformis</i> KN12 antifungal activity against <i>Fusarium oxysporum</i> and <i>Fusarium equiseti</i>	4		Tuyển tập Hội nghị Năm học toàn quốc lần thứ 4, ISBN 9786043570397			199-211	2022
24	Physiochemical properties, antibacterial and antioxidant activities of <i>Terminalia catappa</i> seed oils from two extracting processes	5		Plant Science Today/ ISSN 2348-1900	ESCI (Q3, IF2023 = 0.9)	1	10(1), 224-231	01/2023
25	Chemical Constituents and Antibacterial Activity of Essential Oils from <i>Curcuma thorelii</i>	9		Chemistry of Natural Compounds/ ISSN 0009-3130	SCIE (Q3, IF2023 = 0.8)	2	59(1), 176-179	01/2023
26	Chemical profiles and antibacterial activity of acetone extract of two <i>Curcuma</i> species from Vietnam	11	X	Plant Science Today/ ISSN 2348-1900	ESCI (Q3, IF2023 = 0.9)	1	10(2), 83-89	04/2023
27	Khảo sát một số đặc tính của hai loại protease ngoại bào từ <i>Streptomyces</i>	5	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	62, 75-83	04/2023
28	Khảo sát điều kiện nhân giống nấm quế linh <i>Humphreya endertii</i> từ vườn quốc gia Phước Bình	5	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	62, 94-102	04/2023
29	Khảo sát đặc điểm đối kháng <i>Colletotrichum siamense</i> của chủng vi khuẩn <i>Bacillus amyloliquefaciens</i> D19	5		IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	65, 69-80	10/2023
30	In vitro antagonistic effect of <i>Bacillus licheniformis</i> D7 against <i>Colletotrichum siamense</i> pathogenic to mango	4	X	Research Journal of Biotechnology, ISSN 2278-4535	ESCI (Q4, IF2023 = 0.22)	0	18(8), 82-88	08/2023
31	Chemical Composition and Antibacterial Activity of Essential Oils from the Aerial	7		Chemistry of Natural Compounds/ ISSN 0009-3130	SCIE (Q3, IF2023 = 0.8)	0	59(5), 963-965	09/2023

	Part of <i>Curcuma xanthella</i>							
32	Essential oil from the aerial part of <i>Curcuma pyramae</i> components and antibacterial activity	7		Chemistry of Natural Compounds/ ISSN 0009-3130	SCIE (Q3, IF2023 = 0.8)	0	59(5), 966-967	09/2023
33	Chemical profiles and biological activities of acetone extracts of nine Annonaceae plants	10	X	Journal of Applied Botany and Food Quality, ISSN 1439-040X	SCIE (Q3, IF2022 = 1.2)	0	96, 148-156	02/2023
34	Production, purification and characterization of novel protease from <i>Bacillus amyloliquefaciens</i> D19 isolated in Vietnam	4	X	Malaysian Journal of Microbiology, ISSN 2231-7538	ESCI (Q4, IF2023 = 0.508)	0	20(1), 85-93	02/2024
35	Chemical components and antimicrobial activity of essential oil from <i>Curcuma vitellina</i>	7		Chemistry of Natural Compounds/ ISSN 0009-3130	SCIE (Q3, IF2023 = 0.8)	0	60(2), 356-358	03/2024
36	Nghiên cứu điều kiện sinh tổng hợp protease ngoại bào chịu nhiệt từ <i>Streptomyces</i> sp. CNXK100	3	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	68, 50-58	05/2024
37	Purification and characterization of a small thermostable protease from <i>Streptomyces</i> sp. CNXK100	4	X	Polish Journal of Microbiology, ISSN 2544-4646	SCIE (Q3, IF2023 = 2.6)	0	73(2), 155-165	04/2024
38	Chemical components and biological properties from acetone extracts of <i>Conamomum vietnamense</i>	8	X	Journal of Applied Botany and Food Quality, ISSN 1439-040X	SCIE (Q3, IF2022 = 1.2)	0	97, 79-86	02/2024
39	Improvement of propagation media in abalone mushroom (<i>Pleurotus abalonus</i>) cultivation	4	X	International Journal of Agricultural Technology, ISSN 2630-0192	SCOPUS (Q3, IF2023 = 0.46)	0	20(4), 1515-1526	07/2024
40	Phytochemistry, antibacterial and antioxidant properties from <i>Adinandra hongiaensis</i> and	11	X	Plant Science Today/ ISSN 2348-1900	ESCI (Q3, IF2023 = 0.9)	0	11(4), 1072-1077	10/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	<i>Polyspora huongiana</i> (Theaceae)							
41	Biological control of <i>Colletotrichum siamense</i> infecting mango by <i>Bacillus</i> sp. TH5	4		Tuyển tập Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc 2024, ISBN 9786043570526			826-831	2024
42	Chemical component and antibacterial properties of essential oils from <i>Zingiber densissimum</i>	9	X	Chemistry of Natural Compounds/ ISSN 0009-3130	SCIE (Q3, IF2023 = 0.8)	0	60(6), 1178-1180	11/2024
43	Antagonistic effect of <i>Actinomyces</i> CNXK2 against <i>Pilidium concavum</i> SFF1 causing strawberry fruit rot	4	X	Malaysian Journal of Microbiology, ISSN 2231-7538	ESCI (Q4, IF2023 = 0.508)	0	21(1), 123-134	02/2025
44	Study on bioproduction enhancement of cellulase from <i>Bacillus</i> sp. D11	5	X	IUH - Journal of Science and Technology/ ISSN 1096-0384		0	73, 41-50	02/2025
45	Antifungal potential of <i>Streptomyces</i> sp. CNXK31.2 against strawberry leaf spot pathogen <i>Mucor</i> sp. MD7	4	X	Journal of Applied Biology and Biotechnology, ISSN 2455-7005	SCOPUS (Q3, IF2023 = 1.558)	0	13(3), 51-57	05/2025
46	Assessment of mycochemical composition, biological activities of extracts from <i>Humphreya endertii</i>	5	X	Research Journal of Biotechnology, ISSN 2278-4535	ESCI (Q4, IF2023 = 0.22)	0	20(5), 135-141	05/2025
47	<i>Camellia cattienensis</i> : phytochemical and biological properties from the leaf extract	10	X	Revista Facultad Nacional de Agronomia Medellin/ISSN 2248-7026	Scopus Q3, IF2021 = 0.218)	0	78(2), 11181-11190	05/2025

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 15 bài bao gồm các bài số 01, 02, 26, 30, 33, 34, 37, 38, 39, 40, 42, 43, 45, 46, 47.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	-------------------------	---	----------------	--------------------

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

				khoa học/ISSN hoặc ISBN			
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
----	---	--------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------	---------

1	Chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Công nghệ Sinh học theo tiêu chuẩn ABET	Thành viên	Quyết định số 1524/QĐ-ĐHCN ngày 03/08/2016	Trường ĐH Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 1525/QĐ-ĐHCN ngày 03/08/2016	
2	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Thực phẩm	Thành viên	Quyết định số 1325/QĐ-ĐHCN ngày 17/11/2015	Trường ĐH Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 731/QĐ-ĐHCN ngày 03/03/2016	
3	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Công nghệ Sinh học	Thành viên	Quyết định số 1045/QĐ-ĐHCN ngày 07/05/2018	Trường ĐH Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 1923/QĐ-ĐHCN ngày 12/09/2018	
4	Chương trình đào tạo bậc đại học chính quy hệ đại trà, chuyên ngành Công nghệ Sinh học Thảm mĩ	Chủ trì	Quyết định số 1959/QĐ-ĐHCN ngày 15/12/2021	Trường ĐH Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 1277/QĐ-ĐHCN ngày 05/07/2022	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế
cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phạm Tấn Việt